

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Số: 2630 /QĐ-ĐHSP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận điểm trúng tuyển đại học chính quy
tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên năm 2026**

HIỆU TRƯỞNG - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm; Nghị quyết số 116/NQ-HĐT ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 231/QĐ-ĐHSP ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm thành lập Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1118/QĐ-ĐHSP ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học năm 2026 của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 740/QĐ-ĐHSP ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc Ban hành Thông tin tuyển sinh trình độ đại học năm 2026 hình thức đào tạo chính quy của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2222/QĐ-ĐHSP ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào các ngành đào tạo trình độ đại học chính quy của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên năm 2026;

Căn cứ Công văn số 8961/TB-ĐHSPHN ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội thông báo về các tham số kỹ thuật để quy đổi Điểm xét tuyển năm 2026 của Trường ĐHSP Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 299/KTĐGQG-PTCCĐG ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Khảo thí Quốc Gia và Đánh giá chất lượng giáo dục về việc quy đổi điểm thi V-SAT 2026;

Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-ĐHSP ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc Quy đổi tương đương giữa các tổ hợp xét tuyển theo phương thức sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT vào các ngành đào tạo trình độ đại học chính quy của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên năm 2026;

Theo đề nghị của Trường phòng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận điểm trúng tuyển đại học chính quy tại Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên xét theo tổ hợp gốc được quy đổi của phương thức Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026, cụ thể như sau:

STT	Ngành xét tuyển	Mã ngành	Tổ hợp gốc	Điểm trúng tuyển
1.	Sư phạm Toán học	7140209	A00	27,13
2.	Sư phạm Lịch sử	7140218	C00	26,79
3.	Sư phạm Vật lý	7140211	A00	26,73
4.	Sư phạm Ngữ văn	7140217	C00	26,63
5.	Sư phạm Địa lý	7140219	C00	26,63
6.	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	7140249	C00	26,33
7.	Sư phạm Hoá học	7140212	A00	26,13 Kết hợp tiêu chí phụ: Điểm cộng = 0 và điểm thi môn Hoá học $\geq 9,00$
8.	Sư phạm Tiếng Anh	7140231	D01	25,80 Kết hợp tiêu chí phụ: Điểm cộng = 0 và điểm thi môn Tiếng Anh $\geq 8,00$
9.	Sư phạm Khoa học tự nhiên	7140247	B00	25,13
10.	Giáo dục Tiểu học	7140202	D01	24,95
11.	Sư phạm Sinh học	7140213	B00	24,85

STT	Ngành xét tuyển	Mã ngành	Tổ hợp gốc	Điểm trúng tuyển
12.	Giáo dục Thể chất	7140206	T01	24,79
13.	Sư phạm Tin học	7140210	A00	24,69 Kết hợp tiêu chí phụ: Điểm cộng = 0 và điểm thi môn Toán $\geq 8,25$
14.	Giáo dục Chính trị	7140205	X74	24,63
15.	Sư phạm Âm nhạc	7140221	N01	24,40
16.	Giáo dục Mầm non	7140201	D01	24,33
17.	Giáo dục Công dân	7140204	X74	24,22
18.	Huấn luyện thể thao	7810302	T11	25,47
19.	Giáo dục học	7140101	C00	24,58
20.	Tâm lý học giáo dục	7310403	C00	24,23
21.	Ngôn ngữ Anh	7220201	D01	22,88
22.	Sinh học ứng dụng	7420203	B00	17,35

Điều 2. Điểm trúng tuyển là căn cứ để Hội đồng tuyển sinh xét tuyển và lập danh sách thí sinh trúng tuyển vào các ngành đào tạo đại học chính quy của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên năm 2026.

Điều 3. Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy năm 2026 của Trường Đại học Sư phạm, Trưởng phòng Phòng Đào tạo, các Trưởng đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Đại học Thái Nguyên (để b/c);
- Như Điều 3 (để th/h);
- Công thông tin điện tử của Trường (để th/b);
- Lưu: VT, ĐT (02).

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Mai Xuân Trường